

Số: /BC-BVHXH

Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả thẩm tra các nội dung trình Kỳ họp thứ 8 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 8

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh về việc thẩm tra các nội dung trình kỳ họp thứ 8, Ban Văn hóa - Xã hội đã thẩm tra 03 báo cáo chuyên đề do UBND tỉnh trình thuộc lĩnh vực văn hóa – xã hội⁽¹⁾. Thay mặt Ban xin báo cáo với kỳ họp tổng hợp kết quả thẩm tra như sau:

1. Kết quả thẩm tra của Ban:

1.1. Đối với kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề trẻ em

- Kết quả đạt được: UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch⁽²⁾ thực hiện chủ trương của trung ương và của cấp ủy đảng về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em và đạt được những kết quả quan trọng: Những mục tiêu về chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng, giáo dục, văn hoá, vui chơi, giải trí cho trẻ em tiếp tục duy trì và từng bước đạt kết quả tích cực; Hầu hết các mục tiêu, chỉ tiêu trong các hoạt động phát triển toàn diện và bảo vệ trẻ em đạt kế hoạch giao, số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn tỉnh giảm so với năm 2023⁽³⁾; đồng thời, những chỉ tiêu không đạt trong năm 2023 cơ bản đã được khắc phục⁽⁴⁾.

- Các nội dung còn hạn chế và cần làm rõ như sau: tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em năm 2024 có khả năng đạt hay không⁽⁵⁾; tình trạng: tảo hôn, bạo lực học đường, khai thác mạng xã hội có nội dung chưa phù hợp với lứa tuổi, nghiện trò chơi điện tử, sử dụng thuốc lá điện tử, học sinh

⁽¹⁾ - Báo cáo về kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025; Báo cáo về Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn lao động, vệ sinh lao động năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Báo cáo về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024.

⁽²⁾ Kế hoạch số 749/KH-UBND ngày 09/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 135-KH/TU ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

⁽³⁾ Giảm 51 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; giảm 1.307 trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt;

⁽⁴⁾ Số trẻ em bị xâm hại tình dục giảm (năm 2023 là 15 trẻ em, năm 2024 là 6 trẻ em); Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin tính đến hết tháng 10/2023 đạt 82,2% (ước đạt 97% đến cuối năm 2024- chỉ tiêu là 96%).

⁽⁵⁾ Hiện đang duy trì 58 xã (Chỉ tiêu năm 2024: 60 xã).

điều khiển phương tiện xe điện, xe máy tham gia giao thông gây tai nạn giao thông...vẫn còn xảy ra.

- Trên cơ sở kết quả đạt được và những vấn đề còn tồn tại, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo:

+ Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc quá trình triển khai công tác thực hiện quyền trẻ em, nhất là các chương trình mục tiêu quốc gia có liên quan đến trẻ em; Tăng cường giải pháp phối hợp giữa các ngành chức năng, gia đình và xã hội trong tuyên truyền nhận thức, thay đổi hành vi để cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng trẻ em đảm bảo phù hợp đặc thù, điều kiện kinh tế – xã hội từng địa bàn, góp phần nâng cao tầm vóc của trẻ em; Tăng cường giải pháp cảnh báo mối nguy hại khi sử dụng thuốc lá và thuốc lá điện tử; sử dụng phương tiện giao thông khi chưa đủ tuổi và ý thức chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông trong lứa tuổi học sinh nhằm giảm thiểu số vụ tai nạn thương tích.

+ Thường xuyên có giải pháp khuyến cáo một số nội dung đối với trẻ em khi tham gia mạng xã hội; tăng cường các biện pháp bảo vệ thông tin bí mật đời sống riêng tư, cũng như biện pháp hỗ trợ, can thiệp trẻ em bị xâm hại trên môi trường mạng.

+ Tiếp tục duy trì và triển khai có hiệu quả các nội dung, chính sách liên quan đến thực hiện quyền trẻ em ở tất cả các lĩnh vực, nhất là chính sách đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được hưởng chế độ bảo trợ xã hội thường xuyên hàng tháng tại cộng đồng; kịp thời quan tâm và có giải pháp phù hợp, cụ thể ưu tiên đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

1.2. Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Kết quả đạt được: UBND tỉnh đã thường xuyên chỉ đạo công tác thực hiện AT, VSLĐ; kịp thời ban hành kế hoạch⁽⁶⁾ thực hiện chủ trương của cấp ủy đảng về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác AT, VSLĐ trong tình hình mới. Một số nhiệm vụ, chỉ tiêu về an toàn lao động, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh thực hiện có chuyển biến tích cực hơn năm 2023, như: Không phát sinh lao động mắc bệnh nghề nghiệp qua khám bệnh nghề nghiệp; Tai nạn lao động giảm đáng kể so với năm trước⁽⁷⁾, các vụ tai nạn lao động năm 2023 đều được điều tra, kết luận, bồi thường, hỗ trợ đầy đủ chế độ cho nạn nhân, gia đình nạn nhân theo quy định; cơ sở, doanh nghiệp đã quan tâm và kịp thời hơn so trong báo cáo định kỳ về tình hình tai nạn lao động⁽⁸⁾; tăng số doanh nghiệp chủ động mời cơ quan chức năng đo kiểm tra môi trường lao động theo

⁽⁶⁾ Kế hoạch số 2407/KH-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2024 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 149-KH/TU ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 31-CT/W.

⁽⁷⁾ Theo Báo cáo đánh giá là giảm 08 vụ so với năm 2023.

⁽⁸⁾ Theo Báo cáo đánh giá *tăng 33 cơ sở, doanh nghiệp so với năm 2023.*

quy định⁽⁹⁾; tăng số cơ sở, doanh nghiệp bố trí cán bộ chuyên trách về AT, VSLĐ⁽¹⁰⁾; các cơ sở, doanh nghiệp đã quan tâm hơn việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động⁽¹¹⁾; số lao động được đóng bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp tăng⁽¹²⁾...

- Các nội dung còn hạn chế và cần làm rõ, cụ thể: Số cơ sở lao động trong diện quản lý có yếu tố nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp tăng 96 cơ sở¹³; Công tác thanh tra, kiểm tra trong năm 2024 thể hiện còn có tình trạng doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh vi phạm các quy định pháp luật lao động đến mức phải xử phạt. Qua Báo cáo của Đoàn giám sát HĐND tỉnh về Kết quả giám sát tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum còn có tình trạng công nhân xử lý rác bằng tay, không có đồ bảo hộ lao động, dễ gây mất vệ sinh an toàn sức khỏe⁽¹⁴⁾.

- Ban đề nghị UBND tỉnh có giải pháp khắc phục những hạn chế trong việc thực hiện chính sách pháp luật an toàn lao động, vệ sinh lao động; giám sát các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong trạng bị đồ bảo hộ lao động cho người lao động, thực hiện nghiêm các giải pháp về an toàn lao động, vệ sinh lao động gắn với phòng chống cháy nổ để bảo vệ sức khỏe, tính mạng cho người lao động; đồng thời đề nghị UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo các cơ quan tham mưu rà soát, nghiên cứu bổ sung các tiêu chí, chỉ tiêu, giải pháp về an toàn lao động, vệ sinh lao động vào chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hàng năm, giai đoạn theo chỉ đạo của Tỉnh ủy⁽¹⁵⁾ phù hợp với điều kiện của tỉnh.

1.3. Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024.

- Kết quả đạt được: UBND tỉnh⁽¹⁶⁾ và 10/10 UBND huyện, thành phố đã xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình và tổ chức thực hiện; các sở, ngành được giao chủ trì thực hiện từng dự án của Chương trình đã tích cực, chủ động

⁽⁹⁾ Theo Báo cáo đánh giá **tăng 07 cơ sở, doanh nghiệp so với năm 2023.**

⁽¹⁰⁾ Theo Báo cáo đánh giá tăng 05 cơ sở, doanh nghiệp, với cán bộ làm công tác AT, VSLĐ tăng 30 người, làm công tác y tế tăng 6 người. so với năm 2023.

⁽¹¹⁾ Có 79/133 cơ sở, doanh nghiệp do Trung tâm kiểm soát bệnh tật quản lý đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ (đạt 59,40%) cho 4.942 lao động, ngoài ra có thêm 50 doanh nghiệp khám sức khỏe định kỳ cho 6.668 lao động (So với năm 2023: Có 28/130 cơ sở, doanh nghiệp tổ chức khám sức khỏe định kỳ (đạt 21,53%) cho 2.529 lao động).

⁽¹²⁾ 40.226 người với số tiền thu là 10.256 triệu đồng (So với năm 2023: 38.973 người với số tiền thu là 8.403 triệu đồng).

¹³ năm 2024 là 126 cơ sở, năm 2023 chỉ 30 cơ sở

⁽¹⁴⁾ Nhà máy xử lý rác Đăk Hà của Công ty TNHH Thương mại và Môi trường DH tại huyện Đăk Hà: phát tán mùi hôi nặng; khu vực nhà máy xử lý rác thải nước thải chảy tràn, trong khi đó công nhân xử lý bằng tay thủ công.

⁽¹⁵⁾ Kế hoạch số 149-KH/TU ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 31-CT/W của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

¹⁶ Kế hoạch số 570/KH-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2024 về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024.

triển khai nhiệm vụ theo phân công, phân cấp. Các địa phương cũng đã chủ động đăng ký và bố trí nguồn vốn đối ứng để đẩy nhanh thực hiện các dự án của Chương trình tại địa phương. Tại thời điểm thẩm tra, kết quả giảm nghèo năm 2024 dự kiến đạt mục tiêu đề ra⁽¹⁷⁾; tuy nhiên tại Báo cáo số 428-BC/SLĐTBXH ngày 28/11/2024 của Sở Lao động, Thương binh và xã hội về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum¹⁸ chỉ đạt 84,12% so với Kế hoạch đề ra.

- Các nội dung còn hạn chế và cần làm rõ, cụ thể: Năm 2024 là năm thứ tư thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, nhưng thực tiễn triển khai thời gian qua cho thấy còn nhiều khó khăn, thách thức làm ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng của Chương trình, như: giải ngân vốn ngân sách trung ương đến thời điểm báo cáo đạt thấp (43,81%), đặc biệt là vốn sự nghiệp mới chỉ đạt 30,58%, trong đó có nhiều Dự án đến thời điểm báo cáo có tỷ lệ giải ngân dưới 20%. Báo cáo chưa đánh giá cụ thể hiệu quả mang lại (kết quả đầu ra) của việc triển khai thực hiện từng tiểu dự án của dự án thành phần trong Chương trình trên thực tế.

Kết quả giám sát của Ban Văn hóa – Xã hội về thực hiện chỉ tiêu giảm nghèo hàng năm trên địa bàn tỉnh cho thấy thực tế còn hạn chế như: hiệu quả một số mô hình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất chưa cao; một số các chính sách có liên quan hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo, cận nghèo còn chậm; tiến độ giải ngân tiểu dự án cải thiện dinh dưỡng liên quan đến mua sắm sản phẩm dinh dưỡng cấp cho các đối tượng bị suy dinh dưỡng ở một số địa phương còn chậm⁽¹⁹⁾; một số chính sách có đối tượng bị trùng lặp hoặc ít có đối tượng triển khai trên thực tế nên giải ngân không hết hoặc trả nguồn về trung ương như: đào tạo nghề, hỗ trợ cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; số hộ nghèo, cận nghèo ở các huyện nghèo được hỗ trợ nhà (xây mới, sửa chữa) chưa đạt kế hoạch đề ra; Các dự án, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất chưa gắn với các dự án, mô hình hỗ trợ tương tự thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia khác trên cùng địa bàn để tạo ra chuỗi giá trị, chỉ thực hiện được ở số ít địa phương, dẫn đến hiệu quả kinh tế chưa cao. Đến thời điểm hiện nay chưa có dự án, mô hình thực hiện cơ chế lồng ghép vốn các nguồn vốn sự nghiệp trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Ban đề nghị UBND tỉnh:

¹⁷ Toàn tỉnh giảm 3-4%; các huyện nghèo giảm từ 6-8%.

¹⁸ Tổng số hộ thoát nghèo trong năm 2024 là 3.664 hộ, tương ứng tỷ lệ giảm hộ nghèo là 2,52% đạt 84,12% so với Kế hoạch đề ra(3) (giảm ít nhất 3-4%/năm); đạt 100,8% so với chỉ tiêu, mục tiêu Thủ tướng Chính phủ giao(4) (giảm 2,5%).

⁽¹⁹⁾ Tổng số trẻ dưới 5 tuổi được bổ sung đa vi chất dinh dưỡng là: 981/6.127 trẻ, chiếm 16% ; Tổng số trẻ em được điều trị, theo dõi và quản lý suy dinh dưỡng cấp tính tại cộng đồng là: 31/97 trẻ chiếm tỷ lệ 32%.

+ Tiếp tục kiến nghị với các Bộ, ngành trung ương tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về cơ chế thực hiện tại tỉnh hiện nay, như: hướng dẫn về đối tượng “người lao động có thu nhập thấp”; hướng dẫn, đề xuất giải pháp cụ thể về thực hiện hỗ trợ sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên cấp huyện; xem xét cơ chế phù hợp đối với các địa phương không thể cân đối đủ nguồn lực đối ứng thực hiện các chương trình; hợp nhất các văn bản quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện Chương trình để địa phương dễ nghiên cứu, áp dụng đồng bộ; thống nhất chế độ, hình thức, hệ thống mẫu, biểu báo cáo các Chương trình mục tiêu quốc gia...; đồng thời chỉ đạo các ngành, địa phương chủ động, phối hợp chặt chẽ thực hiện nhiệm vụ được phân công của Chương trình, đẩy nhanh việc giải ngân các nguồn vốn thuộc Chương trình.

+ Rà soát đối tượng, nội dung hỗ trợ từng Tiểu dự án của Dự án thành phần thuộc Chương trình để có hình thức, giải pháp phù hợp gắn với điều kiện tự nhiên, nguồn lực của từng địa phương.... làm cơ sở chặt chẽ để đề xuất chính sách của Chương trình cho giai đoạn tiếp theo; Chỉ đạo nghiên cứu giải pháp thống nhất, đồng bộ phương thức phân cấp kinh phí thực hiện các dự án của Chương trình tại cấp huyện, cấp cơ sở đảm bảo triển khai đúng quy định và thuận lợi, phù hợp với điều kiện từng địa phương.

2. Báo cáo giải trình của UBND tỉnh.

Các nội dung thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội đều được UBND tỉnh tiếp thu, giải trình đầy đủ tại phụ lục kèm theo Báo cáo số 426/BC-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2024, Ban thống nhất với các nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh đối với những ý kiến của Ban đã thẩm tra. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo bổ sung, hoàn chỉnh trong báo cáo và gửi về Ban Văn hoá - Xã hội để theo dõi, giám sát theo quy định.

Kính trình kỳ họp xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các ủy viên Ban VHXH;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BVHXH.

**TM. BAN VĂN HÓA-XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Phan Thị Thủy